

TỜ TRÌNH

V/v: *phát hành cổ phần riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược và tăng Vốn Điều lệ sau phát hành*

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN FECON

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần FECON;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị,

Trên cơ sở tình sản xuất kinh doanh thực tế, nhằm mục đích tăng cường năng lực sản xuất, mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh và phát huy tối đa các nguồn lực đang có cũng như trên cơ sở đánh giá mức độ quan tâm của các nhà đầu tư, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc không tiếp tục thực hiện phương án phát hành cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược theo Nghị quyết số 33/2017/NQ/ĐHĐCĐ.FECON ngày 19/08/2017, đồng thời thông qua Phương án phát hành cổ phần riêng lẻ mới cho nhà đầu tư chiến lược như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHẦN RIÊNG LẺ

1. Tên cổ phần	:	Cổ phần Công ty Cổ phần FECON
2. Loại cổ phần phát hành	:	Cổ phần phổ thông hạn chế chuyển nhượng
3. Mệnh giá cổ phần	:	10.000 đồng
4. Số lượng cổ phần phát hành dự kiến	:	32.000.000 cổ phần
5. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	:	320.000.000.000 đồng (ba trăm hai mươi tỷ đồng)
6. Tổng giá trị phát hành dự kiến tối thiểu	:	480.000.000.000 đồng (bốn trăm tám mươi tỷ đồng)
7. Phương thức chào bán	:	Chào bán cổ phần riêng lẻ theo quy định của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành
8. Mục đích chào bán:	:	Tăng nguồn vốn chủ sở hữu để nâng cao năng lực tài chính, quy mô hoạt động tạo cơ sở phát triển bền vững, an toàn hiệu quả, thực hiện thành công chiến lược phát triển 2020-2025 của FECON, cụ thể: <ul style="list-style-type: none">(i) Đầu tư tăng vốn các công ty con trong lĩnh vực thi công và đầu tư năng lượng;(ii) Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của FECON;

Chi tiết mục đích sử dụng vốn như sau:		
STT	Chi tiết mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến (Tỷ đồng)
1	Đầu tư góp vốn vào Công ty con: - Công ty Cổ phần Năng lượng FECON (FCP): 150 tỷ - Công ty Cổ phần Cọc khoan và Kết cấu ngầm FECON (FDB): 62 tỷ - Công ty Cổ phần Thi công cọc và Xây dựng FECON (FPL): 24 tỷ - Công ty Cổ phần Thi công cọc FECON số 1 (FCPL1): 42 tỷ	278
2	Bổ sung Vốn lưu động Công ty mẹ	202
	Tổng Cộng	480
<p>ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện điều chỉnh và quyết định phương án sử dụng vốn và cân đối điều chỉnh số tiền sử dụng trong phạm vi nguồn vốn thực tế thu được từ đợt chào bán trên cơ sở đảm bảo lợi ích Công ty và các công ty con trên cơ sở đảm bảo tối đa lợi ích cổ đông và tuân thủ các quy định pháp luật liên quan.</p>		
9. Đối tượng và tiêu chí chào bán	:	<p>1. Số lượng nhà đầu tư: dưới 100 nhà đầu tư và đáp ứng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty Cổ phần FECON là 75% theo quy định pháp luật.</p> <p>2. Đối tượng chào bán:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Là nhà đầu tư trong nước hoặc nước ngoài; + Là khách hàng hoặc đối tác cam kết hỗ trợ Công ty về mặt quản lý, kỹ thuật, công nghệ, phát triển thị trường, nâng cao thương hiệu, sức cạnh tranh của Công ty trong lĩnh vực kinh doanh mà Công ty đang hoạt động. + Có năng lực tài chính mạnh, hỗ trợ được cho Công ty về vốn. + Công ty Cổ phần FECON không phải là Công ty mẹ của các nhà đầu tư tổ chức được chào bán cổ phiếu + Công ty Cổ phần FECON và các nhà đầu tư tổ chức được chào bán cổ phiếu không phải là các công ty con của cùng một Công ty mẹ. Hình thức công ty mẹ, công ty con được quy định theo Điều 189 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014. <p>3. Các tiêu chí khác:</p> <p>Trừ trường hợp phát hành cho Nhà đầu tư tiềm năng nêu tại Nghị quyết này được ĐHĐCĐ thông qua, trong các trường hợp dưới đây, HĐQT phải có văn bản báo cáo và xác định rõ nhà đầu tư được chào bán để Đại hội đồng cổ</p>

	<p>đồng thông qua và chỉ được thay đổi sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:</p> <p>+ Chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại Khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>+ Chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó từ 10% trở lên Vốn điều lệ của Công ty trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất.</p>
<p>10. Danh sách nhà đầu tư tiềm năng dự kiến</p>	<p>1. Tên Nhà đầu tư: China Harbour Engineering Company Ltd., (“CHEC”)</p> <p>2. Thông tin nhà đầu tư:</p> <p>- CHEC là đơn vị thành viên của China Communication Construction (CCCC), công ty xếp hạng số 93 trong danh sách Global Fortune 500 trong năm 2019 với doanh thu đạt 88,14 tỷ USD năm 2019.</p> <p>- Là Công ty phát triển thị trường quốc tế chính của CCCC, CHEC có 80 chi nhánh và văn phòng đại diện trên toàn cầu tại hơn 100 quốc gia và vùng lãnh thổ, doanh thu năm 2019 đạt trên 12 tỷ USD. Thành lập năm 2011, mảng đầu tư của CHEC đang triển khai khoảng 224 dự án trên toàn thế giới với 4 lĩnh vực chính bao gồm Cầu cảng, Hạ tầng, Năng lượng và Phát triển Bất động sản.</p> <p>3. Số lượng, tỷ lệ % sở hữu dự kiến:</p> <p>- Số lượng cổ phần chào bán dự kiến: 32.000.000 cổ phiếu</p> <p>- Giá trị theo mệnh giá: 320.000.000.000 đồng</p> <p>- Tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư sau khi chào bán dự kiến : 20,32%</p>
<p>11. Giá chào bán</p>	<p>: Ủy quyền Hội đồng quản trị của Công ty quyết định nhưng không thấp hơn giá trị 15.000 đồng/cổ phần.</p>
<p>12. Xử lý số cổ phần không chào bán hết:</p>	<p>: Số cổ phần không bán hết sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phân phối tiếp cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp.</p>
<p>13. Hạn chế chuyển nhượng</p>	<p>: Thời hạn nắm giữ của cổ đông chiến lược là 01 năm kể từ thời điểm kết thúc đợt phát hành <i>(theo quy định tại Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ)</i></p>
<p>14. Chuyển nhượng quyền mua</p>	<p>: Đối tác chiến lược sẽ không được chuyển nhượng quyền mua cho đối tượng khác</p>
<p>15. Thời gian thực hiện dự kiến</p>	<p>: Quý IV/2020, sau đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và sau khi được Ủy ban Chứng khoán thông qua</p>

II. ỦY QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng Cổ đông thông qua và ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị quyết định phê duyệt và thực hiện các vấn đề sau:

1. Lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành và đơn vị Bảo lãnh phát hành.
2. Tìm kiếm, quyết định lựa chọn, đàm phán và phê duyệt các điều kiện điều khoản với các NĐT chiến lược cụ thể, và đảm bảo số lượng NĐT được chào bán phù hợp với quy định của pháp luật về chào bán riêng lẻ, đáp ứng các tiêu chí nêu trong Phương án phát hành.
3. Lựa chọn thời điểm thực hiện thích hợp và xây dựng phương án chi tiết để triển khai việc chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ dựa trên phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua sau khi có chấp thuận của UBCKNN.
4. Xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết và thay đổi phương án sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết. HĐQT sẽ công bố thông tin và Báo cáo UBCKNN và ĐHĐCĐ gần nhất việc thay đổi mục đích sử dụng vốn theo đúng quy định của pháp luật.
5. Bổ sung hoặc sửa đổi phương án để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ủy ban chứng khoán nhà nước hoặc nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).
6. Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.
7. Quyết định toàn bộ các nội dung đăng ký tăng vốn điều lệ tương ứng, cũng như tiến hành thủ tục đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội sau khi hoàn tất mọi đợt phát hành.
8. Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn Điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.
9. Thực hiện đăng ký bổ sung và lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành thành công theo phương án đã được ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị Công ty thông qua.
10. Thực hiện các thủ tục cần thiết khác bao gồm nhưng không giới hạn việc bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh Phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện Phương án huy động thành công, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.
11. Thực hiện phê duyệt việc điều chỉnh thời gian phát hành dự kiến tùy theo tình hình đàm phán với các Nhà đầu tư đối với phương án phát hành cổ phần riêng lẻ cho đối tác chiến lược và thực hiện các thủ tục khác liên quan đến Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Việt Khoa